

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 20-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường.

Thẩm phán: ông Hoàng Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thanh Toàn, bà Trần Thị Ngoan, ông Trần Quyết Tiến.

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Huyền - Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 04/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 09/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Đinh Xuân B, sinh ngày 07/5/1991, tại huyện T, tỉnh Hà Nam. Nơi thường trú thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2017 bị Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã được xóa); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2020; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Trịnh Khánh T, Luật sư Công ty luật TNHH MTV P, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ phường T, quận N, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại: anh Châu Văn M (đã chết); người đại diện hợp pháp của bị hại ông Châu Seo C, sinh năm 1966; địa chỉ thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người làm chứng: Hoàng Văn C1, Ma Văn H1, Hoàng Văn V, Hoàng Văn H2, Đỗ Minh H3, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/5/2018 tại quán bia N (*khu vực cầu Km19 Quốc lộ 2 đường Hà Giang- Tuyên Quang*) thuộc thị trấn V, huyện V nhóm của Sầm Văn H4, Hoàng Văn H5, Phùng Minh H6, Nguyễn Hồng Q1 và nhóm của Ma Văn H1, Hoàng Văn V, Nguyễn Ngọc T1, Hoàng Văn H7 xảy ra mâu thuẫn, xô sát dẫn đến đánh nhau, nguyên nhân là do H4 nói xấu Hoàng Văn C1 (là anh em xã hội với V).

Khoảng 20 giờ cùng ngày, C1 cùng 11 người gồm: Ma Văn H1, Hoàng Văn V, Nguyễn Ngọc T1, Hoàng Văn H7, Nguyễn Văn Đ1, Bùi Huy H8, Hoàng Văn H2, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Q, Đinh Xuân B, Đỗ Minh H3 tập trung ở quán karaoke T ở cạnh khách sạn H (*Km 17 + 500m Quốc lộ 2 hướng Hà Giang - Tuyên Quang*) thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V để uống bia. Trong lúc uống bia, C1 bật loa ngoài điện thoại cho M để cả nhóm cùng nghe, C1 chửi M “*Đ.mẹ thằng M, mày lên đây, bố mày đang đợi mày ở đây*”, M nói với C1 là “*Tao đang lên*”, C1 tắt điện thoại và nói “*Bọn M chuẩn bị lên phá quán, anh em chuẩn bị đồ*”, tiếp nhận ý chí của C1, tất cả 11 người gồm C1, H1, V, H2, H7, Đ1, H8, Q, L, B, H3 cùng chạy ra ngoài cổng quán karaoke T, còn T1 đi vào phòng ngủ của V (*tại quán T*) lấy bao đựng vợt cầu lông để ở gầm giường, bên trong đựng tuýp sắt mang ra ngoài. Thấy T1 mang ra, mỗi người tự cầm một hung khí để chờ đánh nhau với nhóm của M, nhưng không thấy nhóm M lên, C1 tiếp tục điện thoại cho M và mở loa ngoài cho mọi người nghe, C1 chửi “*Đ.mẹ thằng M, mày hết thời rồi, hôm nay mày lên, tao giết mày*”, M nói “*Mày đợi tý C1, tý bố mày lên*”. Sau khi điện thoại cho M, C1 điện thoại cho Hoàng Đình T2 (*là chủ hiệu cầm đồ C*) và hỏi “*Súng kíp của anh có còn không, anh cho em mượn?*”, T2 trả lời “*Không còn đâu, người khác mang đi rồi*”, C1 tắt máy và nói với mọi người là “*Đ.mẹ, mượn khẩu súng kíp bắn cho bọn nó một phát*”. Cùng lúc đó Q hô mọi người nhặt gạch, H3, T1, H2, H1, V, Q, B nhặt gạch ở đằng sau hiệu cầm đồ (*trong khuôn viên quán T*) mang ra cổng quán để chuẩn bị đánh nhau; chờ không thấy M lên, H8 rủ mọi người vào quán T uống bia, trong lúc uống bia, C1 tiếp tục gọi điện thoại cho M đồng thời bật loa ngoài lên cho mọi người nghe, giữa C1 và M chửi nhau và thách thức đánh nhau, H1 chửi vào điện thoại “*Đ.mẹ mày lên đi, bố mày chờ ở trên này*”, C1 bảo với mọi người “*Nếu bọn M lên là phải chiến đấu*”. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, C1 hô “*Bọn nó lên rồi, anh em ra cổng đi*”, tất cả gồm 12 người cùng chạy ra cổng quán Karaoke T, Đ1 hô “*Chúng mày đập gạch ra đi, đứng đấy làm gì*”, H3 bảo T1 đập gạch ra cho dễ ném. V, T1, H3 cùng nhau đập gạch vỡ, L nói “*Chia ra làm hai nhóm đứng ở hai bên đường để ném gạch*”. H1 và L cầm tuýp sắt, Đ1 cầm 01 thanh sắt hộp vuông dài khoảng 1,8m đến 2m, H8 cầm hai nửa viên gạch đi sang đường bê tông gần đôi diện cổng khách sạn H; Q tuýp sắt và H8 cầm một tuýp sắt dài khoảng 80cm đi ra góc dứa ở cổng khách sạn H đứng; V, T1, B, H2 cầm tuýp sắt, H3 cầm tuýp sắt một đầu gắn dây xích; L cầm gậy rút ba khúc, C1 cầm thanh củi đứng ở trước cổng quán Karaoke T, tất cả cùng cầm thêm gạch để khi M lên sẽ ném.

Khoảng gần 22 giờ cùng ngày, M cùng với H4, Lý Mạnh T3, Bùi Văn C2, Nông Văn N cùng đi ăn tối tại quán C, thị trấn V, trong lúc ăn M điện thoại hẹn đánh nhau với nhóm C1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N nhìn thấy 01 con dao thái chuối loại dao bằng và 01 ống tuýp sắt dài khoảng 60 - 70 cm gài vuông góc với thân xe, để ở vị trí giá để hàng trên xe của M, N hỏi M “*Dao của ai?*” M trả lời “*Dao của tao chứ của ai*”, N đến xe của M cầm theo con dao thái chuối, M điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 23H1-135.31, màu đỏ đen chở T, C2 điều khiển xe mô, nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 23B1-175.83, màu trắng đỏ chở N và H4 đi về hướng Vị Xuyên - Hà Giang.

Khi M, T3, C2, N và H4 đi đến khu vực cổng khách sạn H thì có tiếng của một người trong nhóm C1 (*không xác định được là ai*) hô to “*Ném gạch đi*”, đồng thời có nhiều tiếng gạch ném rơi về hướng hai xe mô tô do M và C2 điều khiển, khi đi được khoảng 20m thì xe của M và T3 bị H1 ném trúng, làm xe đổ, kéo rê vào mép đường, M và T3 cùng bị ngã, M nằm không dậy được, T3 vùng dậy bỏ chạy, thấy M không dậy được H1, V, H3, C1, T1, B, H2, Đ1 lao về phía M nằm H1, V, H3, T1 dùng gậy, tuýp sắt vút liên tục vào vùng đầu của M (*H1 là người chạy lên đầu tiên cầm tuýp sắt vút vào đầu M*). T3 bỏ chạy được một đoạn thì quay lại chỗ M, C2, N và H4 cũng quay lại, thì bị nhóm của H1 cầm gạch đá, gậy, tuýp sắt, gậy rút đuôi. C2, N, H4, T3 liền nhặt gạch, đá trên mặt đường ném lại để chống trả. C1 cùng cả nhóm thấy vậy bỏ chạy về quán T. C2, T3, N, H4 thấy M bị thương, bất tỉnh nên nhờ xe ô tô đưa M đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện V. Khoảng 02 giờ ngày 22/5/2018 do thương tích nặng, Bệnh viện đa khoa huyện V đã chuyển M lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang cấp cứu, sau đó gia đình xin đưa M về, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày M tử vong tại gia đình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 190/PC54-KLPY ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang ghi: trên thân thể anh Châu Văn M có các vết thương xây sát da, bầm tụ máu, sung nề, rách da, vỡ xương, tập trung ở đầu, cằm và mu bàn tay phải, gốc ngón 5 bàn tay trái; tụ máu toàn bộ dưới da đầu và cơ thái dương hai bên; vỡ xương sọ vùng đỉnh chằm bên phải thành nhiều mảnh rời, đường vỡ lan ra phía trước và xuống vùng thái dương hai bên; tụ máu ngoài và dưới màng cứng, rách màng cứng, xương vỡ găm vào tổ chức não. Kết luận: nguyên nhân chết của Châu Văn M là do chấn thương sọ não; cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Châu Văn M là do vật tày gây nên.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Đinh Xuân B về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Xuân B xác nhận có được tham gia chuẩn bị gạch để ném nhóm của M, khi nhóm của M đến bị cáo có cầm tuýp sắt đứng bên trong cổng phụ và khi M ngã, B có đến gần vị trí M nằm nhưng không dùng tuýp sắt để đánh anh M, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là giúp sức cho hành vi giết người nhưng chỉ là vai trò thứ yếu, bị cáo không quen biết M, không có mâu thuẫn gì với M nhưng do say rượu bia nên khi bị rủ rê, kích động không

làm chủ được hành vi của mình nên đã tham gia vào việc đánh nhau. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã rất ân hận về lỗi lầm của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, trong vụ án này bị hại cũng là người có lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: xác nhận tại phiên tòa bị cáo B và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, không có ý kiến và yêu cầu gì thêm đối với bị cáo B.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã phân tích đánh giá chứng cứ và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Xuân B phạm tội Giết người.

Về hình phạt: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân B từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 11/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và bản án hình sự phúc thẩm số 188/2020/HS-PT ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội nên không cần đề cập tới trong vụ án này.

Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đinh Xuân B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Trịnh Khánh T đề nghị:

Về tội danh: nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt đối với bị cáo: trong quá trình truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm đã tác động gia đình bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng; bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, bị cáo có thành tích trong quá trình tham gia nghĩa vụ quân sự, có thân nhân là người có công nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s, r, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Trong lời nói sau cùng bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa bị cáo B xác nhận là khi hai nhóm chuẩn bị đánh nhau bị cáo có tham gia vào việc chuẩn bị gạch, khi nhóm của M đến bị cáo có được cầm tuýp sắt đứng ở cổng quán T, khi M bị ngã xe máy bị cáo không được cầm tuýp sắt đứng gần vị trí M bị ngã và bị cáo không được dùng tuýp sắt để đánh M.

[3] Tại phiên tòa người làm chứng Ma Văn H1, Hoàng Văn V, Đỗ Minh H3, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn C1, Hoàng Văn H2 đều xác nhận lời khai của B tại phiên tòa về nội dung B có cùng tham gia uống bia tại quán T, khi hai nhóm chuẩn bị đánh nhau thì B có tham gia chuẩn bị gạch, khi nhóm của M đến thì B có được cầm tuýp sắt đứng ở cổng quán cùng với những người khác. Tuy nhiên, khi M bị ngã xe máy B có cầm tuýp sắt chạy đến và đứng gần vị trí M bị ngã nhưng không nhìn thấy B đánh M. Lời khai của H1, V, H3, T1, Q, C1, H2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Đinh Xuân B, với biên bản nhận dạng qua ảnh, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[4] Từ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo B không tham gia vào mâu thuẫn giữa hai nhóm của M và của C1 ngay từ đầu nhưng khi tham gia uống bia với nhóm của C1 tại quán karaoke T, B có biết việc hai nhóm chuẩn bị đánh nhau, tiếp nhận ý chí từ các bị cáo khác và tham gia trong quá trình đánh nhau với nhóm của M, điều này được thể hiện bằng việc bị cáo có tham gia chuẩn bị gạch, khi nhóm của M đến thì B có được cầm tuýp sắt đứng ở cổng quán cùng với những người khác, khi M bị ngã xe máy B có cầm tuýp sắt chạy đến và đứng gần vị trí M bị ngã nhưng không tham gia đánh M.

[5] Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ căn cứ để xác định: do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 22 giờ ngày 21/5/2018, nhóm của M gồm Châu Văn M, Lý Mạnh T3, Bùi Văn C2, Nông Văn N, Sầm Văn H4 mang theo dao, tuýp sắt đi 02 xe máy lên khu vực khách sạn H để đánh nhau với nhóm của C1, khi đi đến km17+500 Quốc lộ 2 hướng Hà Giang - Tuyên Quang thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang thì bị nhóm của Hoàng Văn C1 (gồm 12 người) xông ra ném gạch, khi đi được khoảng 20m thì xe của M chở T3 bị ném trúng làm đổ xe và ngã xuống đường, M bị xe đè lên chân nên không đứng dậy được, còn T3 bỏ chạy. Thấy vậy, nhóm của C1 gồm C1, H1, V, H3, T1, B, H2, Đ1 lao về phía M nằm, H1, V, H3, T1 dùng gậy, tuýp sắt vụt liên tục vào vùng đầu của M. Sau khi bỏ chạy thì T3 và sau đó là C2, N và H4 cũng quay lại chỗ M thì bị nhóm của H1 dùng gậy, tuýp sắt, gạch đá đuổi đánh, C2, N, H4, T3 dùng gạch, đá ném trả nên nhóm của C1 chạy về quán T. Sau đó M được đưa đi cấp cứu nhưng đến 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2018 M đã tử vong do chấn thương sọ não.

[6] Từ các căn cứ đã nêu tại đoạn [2], [3], [4], [5], có đủ cơ sở khẳng định bị cáo B phạm tội Giết người, có tình tiết định khung là "Có tính chất côn đồ"

tội danh và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bởi lẽ: do mâu thuẫn nhỏ nhất, khi bị hại chưa kịp tấn công thì các bị cáo đã ném gạch, đá làm cho anh M ngã đổ xe bất tỉnh; chưa rõ anh M sống, chết ra sao thì các bị cáo đã xông vào dùng gậy, tuýp sắt vụt vào đầu là nơi hiểm yếu của nạn nhân, gây ra cái chết cho anh M. Nội dung này cũng đã được nhận định tại đoạn [1] bản án hình sự phúc thẩm số 188/2020/HS-PT ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội (số bút lục 1301).

[7] Về tình tiết tăng nặng: không.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo có thành tích trong quá trình tham gia nghĩa vụ quân sự, có thân nhân là người có công; trong vụ án này, bản thân anh M cũng đã chuẩn bị dao, tuýp sắt chờ theo anh T3 cùng với xe của C2 chờ N và H4 đi đánh nhau với nhóm của C1 và H1 nên bị hại M cũng là người có lỗi. Nội dung này cũng đã được phân tích, nhận định tại đoạn [2] bản án hình sự phúc thẩm số 188/2020/HS-PT ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội (số bút lục 1301) nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[9] Đối với vai trò của bị cáo B trong vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo B là đồng phạm trong vụ án với vai trò thứ yếu, bị cáo chỉ là người giúp sức, không xâm phạm trực tiếp tới tính mạng của bị hại nên cần xem xét áp dụng Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo B khi lượng hình.

[10] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[11] Về hình phạt bổ sung: bị cáo B không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về trách nhiệm dân sự: xác nhận bị cáo B và gia đình đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000 đồng.

[13] Đối với trách nhiệm dân sự và vật chứng đã được xem xét, giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 11/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và bản án hình sự phúc thẩm số 188/2020/HS-PT ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; tại phiên tòa bị cáo B, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Châu Seo C, người làm chứng C1, H2, H1, V, H3, T1, Q có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì thêm nên không cần đề cập tới trong vụ án này.

[14] Ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[15] Chấp nhận một phần ý kiến, quan điểm của Luật sư; không chấp nhận ý kiến, quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm r, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[16] Về án phí: bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân B phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Xuân B 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/11/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Đinh Xuân B với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Xác nhận bị cáo B và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC02, PC10, PC11, PV06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục THA.DS tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường